

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:
Cải tạo sửa chữa nhà 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Sa Lung, xã Tân Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUANG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND xã Quang Sơn về việc phê duyệt dự án: Cải tạo sửa chữa nhà 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Sa Lung, xã Tân Long;

Căn cứ Tờ trình số 49/TTr-TTĐVTH ngày 19/6/2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Quang Sơn về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình: Cải tạo sửa chữa nhà 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Sa Lung, xã Tân Long và Báo cáo số 10/BCQT-KT ngày 22/6/2026 của phòng Kinh tế Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã Quang Sơn tại tờ trình số 70/TTr-KT ngày 23/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Cải tạo sửa chữa nhà 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Sa Lung, xã Tân Long.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Quang Sơn.

- Địa điểm xây dựng: Xã Quang Sơn, tỉnh Thái Nguyên.

- Thời gian khởi công: 22/10/2025 Thời gian hoàn thành: 26/12/2025

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số	1.497.351.387	1.400.888.000
1. Chi phí xây dựng	1.236.379.637	1.216.828.000

2. Quản lý dự án	42.605.643	41.931.000
3. Tư vấn	126.914.370	126.270.000
4. Chi phí khác	20.131.128	15.859.000
5. Chi phí dự phòng	71.320.609	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số	1.497.351.387	1.400.888.000
Vốn chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các nguồn vốn hợp pháp khác	1.497.351.387	1.400.888.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			1.400.888.000	
1. Tài sản cố định			1.400.888.000	

- Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	1.400.888.000	
Vốn chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các nguồn vốn hợp pháp khác	1.400.888.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 17/6/2026.

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 14.870.000 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục số: 07/QTDA do chủ đầu tư lập kèm theo.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản ngắn hạn
Trường tiểu học Sa Lung	1.400.888.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp có trách nhiệm bàn giao hồ sơ dự án cho Trường tiểu học Sa Lung để quản lý tài sản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng giao dịch số 2 có trách nhiệm thanh toán vốn cho chủ đầu tư theo giá trị được phê duyệt.

4. Các nghiệp vụ khác: Không.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng giao dịch số 2; Đơn vị thi công xây dựng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- KBNN khu vực VII - Phòng giao dịch số 2;
- Lưu: VT, KT. TĐManh

CHỦ TỊCH



Trần Mạnh Tuấn



BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ THẨM TRA QUYẾT TOÁN
Công Trình: Cải tạo sửa chữa nhà 2 tầng 8 phòng trường tiểu học Sa Lung, xã Tân Long

Đơn vị tính: Đồng

TT	Hạng mục công việc	Tổng mức đầu tư được duyệt	Số quyết toán:			Thuyết minh chênh lệch
			Đơn vị đề nghị	Phòng Kinh tế thẩm tra	Chênh lệch	
1	2	3	4	5	(6) = (5)-(4)	7
A	CHI PHÍ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH	1.236.379.637	1.216.828.000	1.216.828.000	0	0
1	Chi phí xây dựng	1.236.379.637	1.216.828.000	1.216.828.000	0	
B	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	42.605.643	41.931.000	41.931.000	0	
C	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	126.914.370	126.270.000	126.270.000	0	0
1	Chi phí khảo sát, lập BCKT kỹ thuật	78.762.329	78.762.000	78.762.000	0	
2	Chi phí thẩm tra thiết kế + dự toán xây dựng	7.536.970	7.536.000	7.536.000	0	
3	Chi phí giám sát thi công	40.615.071	39.972.000	39.972.000	0	
D	CHI PHÍ KHÁC	20.131.128	15.859.000	15.859.000	0	0
1	Chi phí thẩm định BCKTKT	500.000	0	0	0	
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	4.267.451	500.000	500.000	0	
3	Chi phí kiểm toán độc lập	14.374.573	14.370.000	14.370.000	0	
4	Chi phí bảo hiểm	989.104	989.000	989.000	0	
E	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	71.320.609	0	0	0	
	TỔNG CỘNG	1.497.351.387	1.400.888.000	1.400.888.000	0	0

Ấn định số tiền quyết toán bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn đồng./.

CÁN BỘ THẨM TRA


Trần Đức Mạnh

**PHÒNG KINH TẾ
TRƯỞNG PHÒNG**


Nguyễn Hữu Duy